

Số: 21 /2018/QĐ-UBND

Hòa Bình, ngày 20 tháng 4 năm 2018

QUYẾT ĐỊNH

Ban hành Quy định tiêu chí cho bến xe khách thấp hơn bến xe khách loại 6 thuộc vùng sâu, vùng xa, khu vực có điều kiện kinh tế - xã hội khó khăn của tỉnh Hòa Bình

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH HÒA BÌNH

*Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;
Căn cứ Luật Giao thông đường bộ ngày 13 tháng 11 năm 2008;
Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 22/6/2015;
Căn cứ Nghị định số 86/2014/NĐ-CP ngày 10 tháng 9 năm 2014 của Chính phủ về kinh doanh và điều kiện kinh doanh vận tải bằng xe ô tô;
Căn cứ Thông tư số 49/2012/TT-BGTVT ngày 12 tháng 12 năm 2012 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải ban hành Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về bến xe khách; Thông tư số 73/2015/TT-BGTVT ngày 11 tháng 11 năm 2015 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải ban hành Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về bến xe khách- Sửa đổi lần 1 năm 2015;
Theo đề nghị của Giám đốc Sở Giao thông vận tải tại Tờ trình số 62/TTr-SGTVT ngày 16 tháng 4 năm 2018,*

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Quy định tiêu chí cho bến xe khách thấp hơn bến xe khách loại 6 thuộc vùng sâu, vùng xa, khu vực có điều kiện kinh tế - xã hội khó khăn của tỉnh Hòa Bình.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày 05 tháng 5 năm 2018.

Điều 3. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh, Giám đốc các Sở, Thủ trưởng các ban, ngành cấp tỉnh; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này. /.

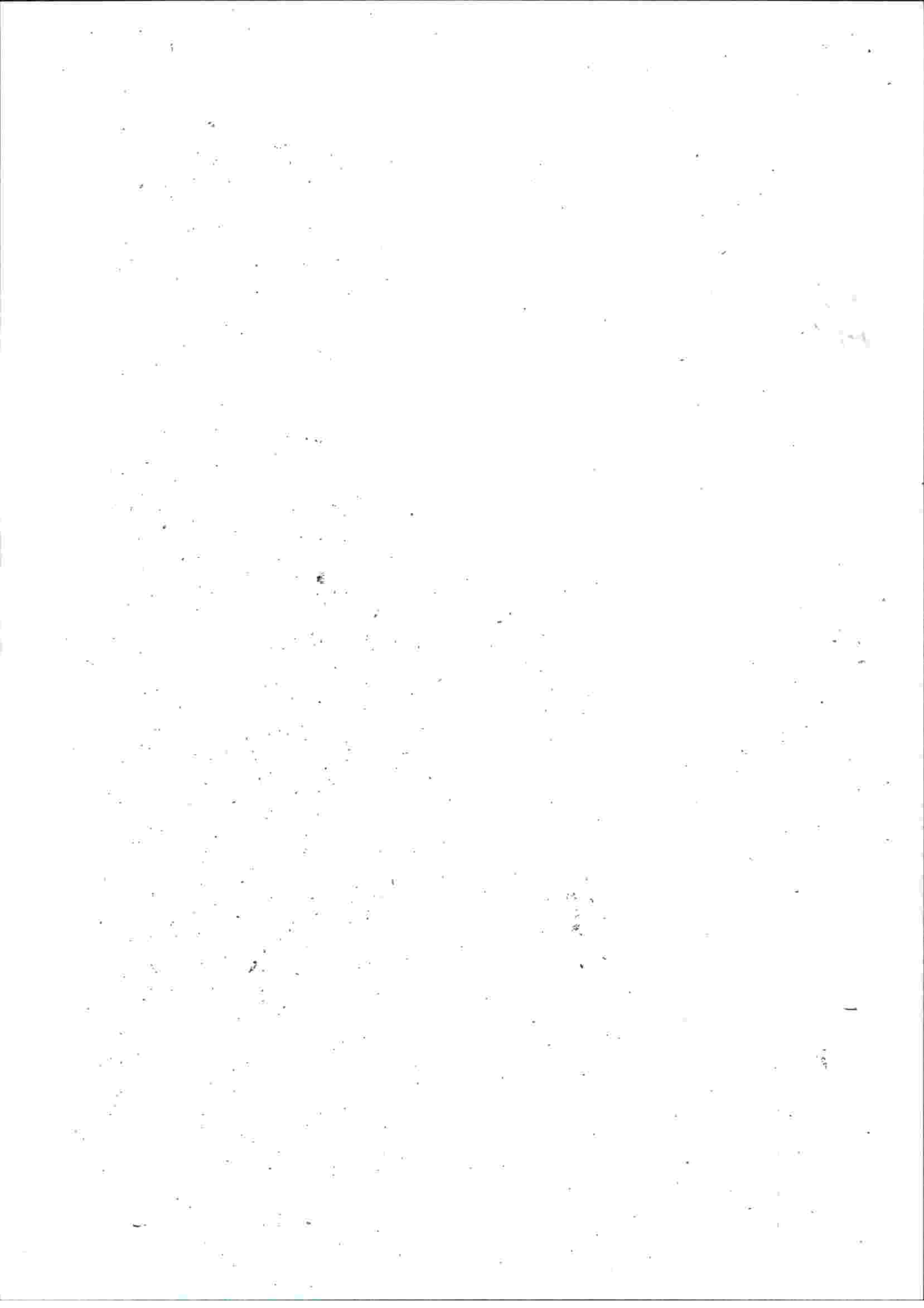
Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Bộ Giao thông vận tải;
- Cục Kiểm tra VBQPPL- Bộ Tư pháp;
- Thường trực Tỉnh ủy;
- Thường trực HĐND tỉnh;
- Đoàn Đại biểu Quốc hội tỉnh;
- Chủ tịch, các Phó Chủ tịch UBND tỉnh;
- Ủy ban MTTQVN tỉnh;
- Các Ban của HĐND tỉnh;
- Chánh VP; Phó CVP UBND tỉnh Nguyễn Tuấn Anh;
- Đại biểu HĐND tỉnh;
- Trung tâm Tin học - Công báo tỉnh;
- Lưu: VT, CNXD (TD).

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**



Nguyễn Văn Quang



QUY ĐỊNH

Tiêu chí cho bến xe khách thấp hơn bến xe khách loại 6 thuộc vùng sâu, vùng xa, khu vực có điều kiện kinh tế- xã hội khó khăn của tỉnh Hòa Bình
(Ban hành kèm theo Quyết định số: **21** /2018/QĐ-UBND ngày **20** / **4** /2018 của Ủy ban nhân dân tỉnh Hòa Bình)

Chương I

QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Phạm vi áp dụng

Quy định này quy định tiêu chí về điều kiện cơ sở vật chất, các yêu cầu trong việc quản lý, khai thác bến xe khách có tiêu chí thấp hơn bến xe khách loại 6 thuộc vùng sâu, vùng xa, khu vực có điều kiện kinh tế - xã hội khó khăn của tỉnh Hòa Bình.

Điều 2. Đối tượng áp dụng

Quy định này áp dụng đối với tổ chức, cá nhân đầu tư, xây dựng mới, cải tạo, nâng cấp, quản lý, khai thác bến xe khách; các cơ quan, tổ chức, cá nhân liên quan đến việc sử dụng dịch vụ, kiểm tra, kiểm chuẩn công bố bến xe khách thấp hơn bến xe khách loại 6 trên địa bàn tỉnh Hòa Bình.

Chương II

CÁC QUY ĐỊNH CỤ THỂ

Điều 3. Quy định về các hạng mục công trình cơ bản bắt buộc phải có

1. Khu vực đón, trả khách.
2. Khu vực làm việc của bộ máy quản lý.
3. Khu vực bán vé.
4. Khu vực vệ sinh
5. Đường cho xe ra, vào bến.
6. Khu vực chờ cho hành khách.

Điều 4. Quy định về tiêu chí kỹ thuật của các hạng mục công trình

TT	Tiêu chí kỹ thuật	Đơn vị tính	Giá trị
1	Diện tích mặt bằng (tối thiểu)	m ²	250
2	Diện tích khu vực xe đón, trả khách (tối thiểu)	m ²	80

3	Số vị trí cho xe đón trả khách	vị trí	2
4	Diện tích khu vực làm việc của bộ máy quản lý	m ²	12
5	Diện tích khu vực bán vé	m ²	2
6	Diện tích khu vực chờ cho hành khách/số chỗ ngồi (tối thiểu)	m ² /chỗ ngồi	8/5
7	Diện tích khu vực vệ sinh (tối thiểu)	m ²	8
8	Kết cấu mặt sân bến và mặt đường ra, vào bến	cấp phối	
9	Đường cho xe ra, vào bến	chung (tối thiểu 4m)	

Chương III

TỔ CHỨC THỰC HIỆN

Điều 5. Trách nhiệm của Sở Giao thông vận tải

1. Chủ trì, phối hợp với UBND cấp huyện tổng hợp, tham mưu trình Ủy ban nhân tỉnh phê duyệt điều chỉnh, bổ sung quy hoạch bến xe khách thấp hơn bến xe khách loại 6 trong hệ thống bến xe khách trên địa bàn tỉnh.

2. Hướng dẫn các đơn vị khai thác bến xe về thủ tục công bố lần đầu đưa bến xe khách vào khai thác, công bố lại, công bố tạm ngừng, chấm dứt hoạt động bến xe khách trên địa bàn tỉnh.

3. Thực hiện công bố lần đầu đưa bến xe khách vào khai thác, công bố lại, công bố tạm ngừng, chấm dứt hoạt động bến xe khách trên địa bàn tỉnh theo thẩm quyền.

4. Thực hiện chức năng quản lý nhà nước chuyên ngành đối với hoạt động của các bến xe khách trên địa bàn tỉnh. Tổ chức thanh tra, kiểm tra định kỳ, đột xuất đối với các đơn vị khai thác bến xe khách trên địa bàn tỉnh.

Điều 6. Trách nhiệm của Ủy ban nhân dân cấp huyện

1. Rà soát, bổ sung quỹ đất cần sử dụng cho xây dựng bến xe vào quy hoạch sử dụng đất đến năm 2020 và danh mục các công trình dự án trong kế hoạch sử dụng đất hàng năm cấp huyện làm cơ sở để thực hiện các thủ tục về đầu tư, xây dựng và đất đai theo quy định.

2. Chủ trì, phối hợp Sở Giao thông vận tải tổ chức và quản lý bến xe khách phù hợp với quy hoạch phát triển giao thông vận tải và yêu cầu đặc thù của địa phương.

3. Thường xuyên kiểm tra việc thực hiện các quy định của pháp luật về quản lý hoạt động vận tải hành khách bằng xe ô tô tại các bến xe khách trên địa bàn.

Điều 7. Trách nhiệm của chủ đầu tư, đơn vị quản lý, khai thác bến xe

1. Trách nhiệm của chủ đầu tư

a) Đầu tư xây dựng bến xe khách phù hợp với các quy định của pháp luật, quy hoạch hệ thống bến xe khách đã được phê duyệt và Quy định này.

b) Đầu tư xây dựng bến xe khách phải tuân thủ trình tự quản lý đầu tư xây dựng và các quy định liên quan khác của pháp luật; bảo đảm tiến độ, chất lượng công trình và bảo vệ môi trường.

2. Trách nhiệm của đơn vị khai thác bến xe khách

a) Thực hiện đầy đủ, nghiêm túc các quy định của pháp luật về tổ chức, quản lý hoạt động vận tải hành khách bằng xe ô tô.

b) Bảo đảm an ninh trật tự, an toàn xã hội, phòng và chống cháy, nổ, vệ sinh môi trường trong bến xe khách; chịu trách nhiệm trước pháp luật về mọi hoạt động kinh doanh trong phạm vi bến xe khách.

c) Thực hiện việc ký kết hợp đồng với các đơn vị vận tải theo quy định của pháp luật trước khi tổ chức hoạt động kinh doanh vận tải tại bến xe khách.

d) Niêm yết nội quy của bến xe khách và hình thức xử lý, chế tài kèm theo khi vi phạm nội quy của bến xe khách.

đ) Chịu sự quản lý, thanh tra, kiểm tra của các cơ quan quản lý nhà nước có thẩm quyền.

e) Thực hiện báo cáo định kỳ và báo cáo đột xuất tình hình hoạt động của bến xe khách theo yêu cầu của Tổng cục Đường bộ Việt Nam và Sở Giao thông vận tải.

Điều 8. Tổ chức thực hiện

1. Sở Giao thông vận tải chủ trì, phối hợp Công an tỉnh, các Sở, ban, ngành có liên quan và Ủy ban nhân dân huyện, thành phố hướng dẫn, kiểm tra và phối hợp tổ chức thực hiện Quy định này.

2. Trong quá trình thực hiện có vướng mắc, chưa phù hợp thì các đơn vị, tổ chức, cá nhân phản ánh bằng văn bản về Sở Giao thông vận tải tổng hợp, đề xuất báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét, giải quyết.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN

CHỦ TỊCH



Nguyễn Văn Quang

